

KINH THẬP NHỊ DUYÊN SINH TƯỜNG THỦY
(ĐIỀM LÀNH CỦA MƯỜI HAI NHÂN DUYÊN)
QUYỀN HẠ

Mùng một tháng mười năm Hợi thuộc chi vô minh.
Mùng một tháng mười một năm Tý thuộc chi hành.
Mùng một tháng mười hai năm Sửu thuộc chi thức.
Mùng một tháng giêng năm Dần thuộc chi danh sác.
Mùng một tháng hai năm Mão thuộc chi lục nhập.
Mùng một tháng ba năm Thìn thuộc chi xúc.
Mùng một tháng bốn năm Ty thuộc chi thọ.
Mùng một tháng năm năm Ngọ thuộc chi ái.
Mùng một tháng sáu năm Mùi thuộc chi thủ.
Mùng một tháng bảy năm Thân thuộc chi hữu.
Mùng một tháng tám năm Dậu thuộc chi sinh.
Mùng một tháng chín năm Tuất thuộc chi lão tử.

Pháp nói:

Chi hữu chuyển thuận, lâu ngày chảy ngược, còn tháng hắc, bạch, như kinh giảng nói.

Bấy giờ, trong chúng hội có vô lượng trời, người bạch:

–Bạch Thế Tôn! Chim quạ kêu thời gian đến bất thường, làm sao biết rõ, cúi xin Ngài giảng nói.

Đức Thế Tôn bảo đại chúng:

–Với mươi hai chi duyên sinh, ai quán sát thật kỹ thì biết được vui hay buồn.

Ngày vô minh quạ kêu bên phải thì vợ con vui vẻ; quạ kêu bên trái thì chắc chắn có người ở xa đến.

Ngày chi hành quạ kêu bên phải thì an vui; kêu bên trái có tài.

Ngày chi thức quạ kêu bên phải mong muốn được như ý; quạ kêu bên trái: Hy vọng không thành tựu.

Ngày chi danh sác quạ kêu bên phải được tài; quạ kêu bên trái bị ngồi tù.

Ngày chi lục nhập quạ kêu bên phải thì sợ hãi; quạ kêu bên trái thì tranh cãi kiện tụng.

Ngày chi xúc quạ kêu bên phải: sợ hãi; kêu bên trái có người nhà đến.

Ngày chi thọ quạ kêu bên phải: hợp ý; kêu bên trái được tin, mất mát tài sản.

Ngày chi ái quạ kêu bên phải: an lành; kêu bên trái có tin vui.

Ngày chi thủ quạ kêu bên phải bị khổ sở; kêu bên trái được an vui.

Ngày chi hữu quạ kêu bên phải có người đến thăm; kêu bên trái an lành.

Ngày chi sinh quạ kêu bên phải cầu gì được nấy; kêu bên trái được tin, tài sản bị phá hoại.

Ngày chi lão tử quạ kêu bên phải không có hoạn nạn; kêu bên trái tài sản bị phá hoại còn ít.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dạy chúng hối:

–Người nào vào ngày vô minh quạ kêu phuong Bắc chắc chắn có lợi.

Ngày chi hành, quạ kêu phuong Bắc có sự an lành.

Ngày chi thức, quạ kêu phuong Bắc may mắn hợp ý.

Ngày chi danh sắc, quạ kêu phuong Bắc nghe những điều vui vẻ.

Ngày chi lục nhập, quạ kêu phuong Bắc được việc đi xa, tài sản cách xa chắc chắn không lấy lại được.

Ngày chi xúc, quạ kêu phuong Bắc xảy ra sự tranh cãi kiện tụng.

Ngày chi thọ, quạ kêu phuong Bắc an lành.

Ngày chi ái, quạ kêu phuong Bắc không còn sự lệ thuộc.

Ngày chi thủ, quạ kêu phuong Bắc có tin người chết.

Ngày chi hữu, quạ kêu phuong Bắc chắc chắn có y phục tài vật.

Ngày chi sinh, quạ kêu phuong Bắc có người đến thăm hỏi.

Ngày chi lão tử, quạ kêu phuong Bắc tất cả an lành.

Bấy giờ, đại chúng bạch:

–Bạch Thế Tôn! Tâm và nướu của răng trên động thì biết được những gì?

Đức Thế Tôn bảo đại chúng:

–Với mười hai chi duyên sinh, người nào nhớ nghĩ không quên thì đều thấu đạt rõ ràng.

Ngày chi vô minh, nướu của răng trên động có bậc Đại thánh đến.

Ngày chi hành, nướu của răng trên động, người chủ trong nhà hòa thuận.

Ngày chi thức, nướu của răng trên động chấn chấn có bậc Thánh đến.

Ngày chi danh sắc, nướu của răng trên động có nhiều tài vật.

Ngày chi lục nhập, nướu của răng trên động gặp phiền não.

Ngày chi xúc, nướu của răng trên động toại ý, vui vẻ.

Ngày chi thọ, nướu của răng trên động có điều sợ hãi.

Ngày chi ái, nướu của răng trên động gia tài phát triển.

Ngày chi thủ, nướu của răng trên động có người trong nhà chết yếu.

Ngày chi hữu, nướu của răng trên động, có bậc Thánh đến.

Ngày chi sinh, nướu của răng trên động, chấn chấn có trộm cướp.

Ngày chi lão tử, nướu của răng trên động trong nhà hòa hợp.

–Nếu ai quán mười hai chi thì biết rõ vui hay buồn.

Ngày vô minh tâm hồi hộp có tranh cãi kiện tụng phiền não.

Ngày chi hành tâm hồi hộp có tài vật.

Ngày chi thức tâm hồi hộp có sự sợ hãi.

Ngày chi danh sắc tâm hồi hộp, cha mẹ vui vẻ.

Ngày chi lão tử tâm hồi hộp sở cầu đều hợp ý có ngay.

Ngày chi xúc tâm hồi hộp cha mẹ sợ hãi.

Ngày chi thọ tâm hồi hộp đi về phuong Nam cúng tế mới thích nghi an lành.

Ngày chi ái tâm hồi hộp bị nhiều phiền não.

Ngày chi thủ tâm hồi hộp có người xấu đến.

Ngày chi hữu tâm hồi hộp có sự lo buồn.

Ngày chi sinh tâm hồi hộp, chấn chấn lo sợ.

Ngày chi lão tử tâm hồi hộp nhất định có người già chết.

Bấy giờ, đại chúng bạch Phật:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn! Mười hai chi này có điềm lành như vậy. Đối với những việc dùng hằng ngày chưa có thể biết rõ thì làm như thế nào, cúi xin Ngài giảng nói.

Đức Thế Tôn bảo đại chúng:

–Nếu người nào đối với ngày chi vô minh và ngày chi hành: Nhóm họp tiệc tùng, tu sửa ruộng vườn nhà cửa, hỏi việc gặp người sang trọng, gội đầu đều tốt, tắm rửa, may y phục nên cẩn thận.

Ngày chi hành: Tìm mọi cách để nghe pháp, học tập cung tên, thu phục oán thù giặc cướp, tắm rửa đều nên sử dụng, gội đầu gặp nạn, may y phục hư hoại dùng phải cẩn thận.

Ngày chi thức: Vua nhận quán đánh, thu phục quân thù, sửa sang xóm làng quận huyện nhà cửa đều thành tựu tốt lành, gội đầu xúc miệng may y phục nên dùng; tắm rửa sơ hãi, nhất thiết nên cẩn thận.

Ngày chi danh sắc: Làm việc luôn thành công, cắt bỏ tóc, móng tay, tài của thâu đầy tràn đều nên dùng, gội đầu đổi sắc, tắm rửa sơ hãi. Nếu may y phục vui vẻ nhưng mau hú.

Ngày chi lục nhập: Vua thọ quán đánh, sửa sang xóm làng viên mãn thành tựu, đừng cho người khác lê bái, dời đổi nhà mới, cửa cải mau hết, thu hoạch mắng tội; tắm rửa cha mẹ sơ hãi, gội đầu được khen không sợ.

Ngày chi xúc: Làm việc thiện không thành tựu; việc ác hại người, mau bị phạm tội.

Ngày chi thủ: Làm việc gì cha mẹ đều sơ hãi, tắm rửa may y phục, người thương không bao lâu, chắc chắn bị bệnh huyết quang, may y phục chưa giặc chớ mặc.

Ngày chi thọ: Tìm cầu việc gì đều may mắn, giao dịch bố thí, tu sửa tinh xá, vui vẻ nên dùng, gội đầu sơ hãi, đạt được không vừa ý; may y phục, mong muối không khó khăn lấm, gặp bạn được may mắn.

Ngày chi ái: Cửa cải trân báu thu hoạch tốt lành, nhẹ nhàng mau chóng, việc làm rất may mắn, gội đầu không tốt, may y phục đầy đủ.

Ngày chi thủ: Cạo tóc trẻ con, làm việc nhẹ nhàng đều nên dùng. Thầy độ đệ tử, cạo bỏ râu tóc, điều chế thuốc thang, tiễn khách cưới gái, vui vẻ phú quý, tắm rửa được tài lợi, may y phục vui vẻ.

Ngày chi hữu: Kết giao bạn tri thức, tránh xa tất cả việc tranh cãi kiện tụng, không nên gội đầu, may y phục, tắm rửa đều may mắn.

Ngày chi sinh: Sửa sang nhà cửa, yên ngựa kho chứa; gặp quan sang trọng đều dùng tốt, tắm rửa đi xa cũng nên dùng; gội đầu vui vẻ, may y phục nên mặc ngay ngày ấy.

Ngày chi lão tử: Có việc không tốt xảy ra, sang giàu nhiều của cải, làm lợi ích và việc bàn luận xa lìa các điều quấy, gội đầu mau kết quả, ăn uống ngon ngọt, tắm rửa buồn phiền, may y phục rất lâu.

Khi ấy chúng hội bạch:

–Bạch Thế Tôn! Khi chân bị giật, đất động, quạ kêu, chó sủa, dầu, lửa, chuột làm hại, tốt xấu chưa hiểu rõ như thế nào, cúi xin Ngài giảng nói.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo đại chúng:

–Với mười hai chi duyên sinh, người nào nhớ nghĩ quán sát kỹ thì sẽ biết được tốt hay xấu. Vì sao? Vì ngày chi vô minh, chân bị giật có tin vui.

Ngày chi hành, chân bị giật việc của chủ không tốt đừng dùng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Ngày chi thức, danh sáu chán bị giật xảy ra tranh luận.

Ngày chi lục nhập, chán bị giật có người chết.

Ba ngày chi xúc, thọ, ái, chán bị giật xảy ra sự tranh cãi.

Ngày chi thủ, chán bị giật có người chết.

Ngày chi hữu, chán bị giật được y phục.

Ngày chi sinh, sợ hãi nạn cướp bệnh tật.

Ngày chi lão tử, chán bị giật có sự đau buồn.

–Lại nữa quán sát mười hai hữu chi:

Ngày chi vô minh chán bị giật: Có giặc cướp đến nhà; chó sửa thì có người xa đến thăm hỏi; áo bị cháy không sao; áo bị chuột cắn bị tai nạn; quạ kêu có người nhà đến thăm; áo bị bẩn dầu có tin người chết; đất động được ân vua.

Ngày chi hành chán bị giật: Ra đi được may mắn; chó rửa có chút việc quan trọng; quạ kêu chắc chắn có tin mừng hoặc thấy bệnh huyết quang; áo bị cháy thì an lành; áo bị chuột gặm được giàu có lớn; áo bị bẩn dầu được nhiều của cải; đất động bị đói khát, giặc cướp sát hại, người nước ngoài đến xâm lăng.

Ngày chi thức chán bị giật: Có phi nhân đến; chó sửa có giặc cướp đến được lấy lại của cải; quạ kêu xảy ra tranh cãi; áo bị cháy thì có lại; áo bị gậm của cải mất lấy lại được; áo bị bẩn dầu cha mẹ sợ hãi; đất động hai vua thôn tính nhau.

Ngày chi danh sáu chán bị giật được tài lợi không cầu mà tự nhiên đến; chó sửa có người chết; quạ kêu có người thân đến; áo bị gậm bị mất cửa, có cướp đến; áo bị cháy được vui vẻ; áo bị bẩn dầu có đại nhân nhớ nghĩ; đất động có xảy ra oán giặc, dẹp trừ sự tranh giành cho đất nước.

Ngày chi lục nhập nếu chán bị giật có bạn từ xa đến, gia đình an vui; chó sửa có tranh cãi; quạ kêu có người đến, làm việc hòa hợp; áo bị chuột cắn có người chết đuối; áo bị cháy bị tổn hại, tranh cãi được tài lợi; áo bị bẩn dầu có việc sợ hãi; đất động người già chết.

Ngày chi xúc chán bị giật được nghe tin vui; chó nhà sửa có giặc cướp đến; quạ kêu sợ hãi; áo bị chuột cắn được tài vật; áo bị cháy biểu hiện có người chết; áo bị bẩn dầu quyền thuộc vui vẻ; đất động có tranh cãi.

Ngày chi thọ chán bị giật ra đi vui vẻ; chó nhà sửa có Thánh giả đến; áo bị chuột gặm được gặp chủ; áo bị cháy có việc nhỏ xảy ra; áo bị dơ dầu không vừa ý; đất động chấn chấn có tin xa đến.

Ngày chi ái chán bị giật có tài; chó sửa không đúng lúc chắc chắn có kiện tụng giận dữ; quạ kêu nghe tin của con; áo bị chuột cắn nhất định có người chết; áo bị cháy có tài vật; áo bị bẩn dầu may mắn; đất động chấn chấn có oán giặc và có sứ mạng từ phương Đông đến.

Ngày chi thủ chán bị giật mắc tội, có tin người chết; chó sửa không đúng lúc có xảy ra tranh cãi; quạ kêu có quyền thuộc chết; áo bị chuột cắn có nạn đói khát; áo bị cháy chắc chắn được lợi; áo bị dơ dầu bị mất mát của cải; đất động có kẻ bên ngoài đến xâm hại.

Ngày chi hữu chán bị giật nghe tin giặc đến; chó sửa không đúng lúc đất đai không an ninh; áo bị chuột gặm nhà có kẻ giặc đến; áo bị cháy được ăn uống ngon; áo bị bẩn dầu vui vẻ; đất động được phồn thịnh.

Ngày chi sinh chán bị giật người ở xa mau về; chó sửa không đúng lúc có việc vui vẻ; quạ kêu an vui hòa hợp; áo bị chuột cắn nhiều tài lợi; áo bị lửa cháy đồ đạc tăng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

trưởng; áo bị bẩn dầu chấn chấn có tin vui; đất động có quân binh kéo đến.

Ngày chi lão tử chân bị giật tranh luận không thật; chó sửa không đúng lúc có bạn ở xa đến; quạ kêu có tranh cãi; áo bị chuột cắn mất mát cửa cải; áo bị cháy gấp nạn ở tù; áo bị bẩn dầu xảy ra tranh luận; đất động có nạn ở phương Đông.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo đại chúng:

–Đối với mười hai hữu chi duyên sinh, người nào nhớ nghĩ không quên thì chắc chắn thấu rõ những việc buồn vui.

Ngày chi vô minh: Đạt được tài vật.

Ngày chi hành: Lượm nhặt tài vật.

Ngày chi thức: Học tay nghề.

Ngày chi danh sác: Quyến thuộc vui vẻ.

Ngày chi lục nhập: Kết bạn được tốt.

Ngày chi xúc: Nên phá dẹp quân oán thù.

Ngày chi thọ: Nên cưỡi hởi.

Ngày chi ái: Vâng lệnh vua ngăn chặn điều phi pháp.

Ngày chi thủ: Nên biết việc của người trên.

(*Bản Hán thiếu hai chi hữu và sinh*)

Ngày chi lão tử: Xảy ra nghiệp phi pháp, chánh hạnh không dùng.

Bấy giờ, đại chúng bạch Thế Tôn:

–Mười hai chi này khi bói hỏi phải làm thế nào?

Thế Tôn bảo đại chúng:

–Người nào với ngày vô minh muốn xin bói hỏi thì được tài vật, yên ngựa may mắn, quyến thuộc hòa hợp, không mong cầu chớ được dùng.

Ngày chi hành: Việc nên bói hỏi, ra đi được ăn uống, nhớ con nghĩ đến bạn, nói pháp đều tốt đẹp.

Ngày chi thức: Nếu bói hỏi gấp việc chớ vội vui, kết bạn tri thức, không buồn phiền, nói năng thành công, tai nạn được tiêu trừ.

Ngày chi danh sác: Nếu bói hỏi sợ sệt phiền não, việc làm không thành công, cốt nhục ly biệt.

Ngày chi lục nhập: Đิ bói hỏi đạt được tài lợi, gia thất an vui, con cái giàu sang.

Ngày chi xúc: Bói hỏi có tranh cãi, lo buồn sợ giặc, hoạn nạn vô cớ, quyến thuộc không hòa.

Ngày chi thọ: Muốn bói hỏi được nhiều vật báu, thức ăn uống y phục, gia thất an hòa, trang hoàng đầy đủ.

Ngày chi ái: Muốn bói hỏi tâm ý phân rẽ, sở cầu không thành, tất cả đều thành tựu.

Ngày chi thủ: Bói hỏi ai thấy đều hoan hỷ khen ngợi hộ trì, được phục vụ ngay tại chỗ, được tài lợi vui vẻ.

Ngày chi hữu: Muốn bói hỏi sợ bị tội pháp vua, phá hoại lo buồn, cốt nhục ly tan.

Ngày chi danh: Muốn bói hỏi được nhiều tài vật, ai nấy hài hòa, viên mãn thành tựu, bạn tốt vui mừng, trân trọng khen ngợi.

Ngày chi lão tử: Muốn bói hỏi thiện ác không chính xác, gấp sao hung không tốt đẹp, việc hư hao rất lo âu, luôn tham lam, sân hận.

Nói pháp này xong, Đức Thế Tôn bảo đại chúng:

–Nếu người nào quán kỹ mười hai duyên sinh thì hiểu rõ thiện ác, vui buồn, được

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

mất. Nên vẽ bản đồ bánh xe quay viết rõ ràng vào đó. Nghĩa là từ vô minh đến lão tử. Ghi ngày tháng rõ ràng, sắp xếp theo thứ tự mười hai tướng trạng là chuột, bò, cọp, thỏ, rồng, rắn, ngựa, dê, khỉ, gà, chó, heo (Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi). Hãy đem bản đồ bánh xe quay theo thứ tự mà giảng nói cho người.

Nghe Phật giảng nói vậy, đại chúng rất vui mừng, tín thọ phụng hành.

